



6/8/21

DAILY MORNING

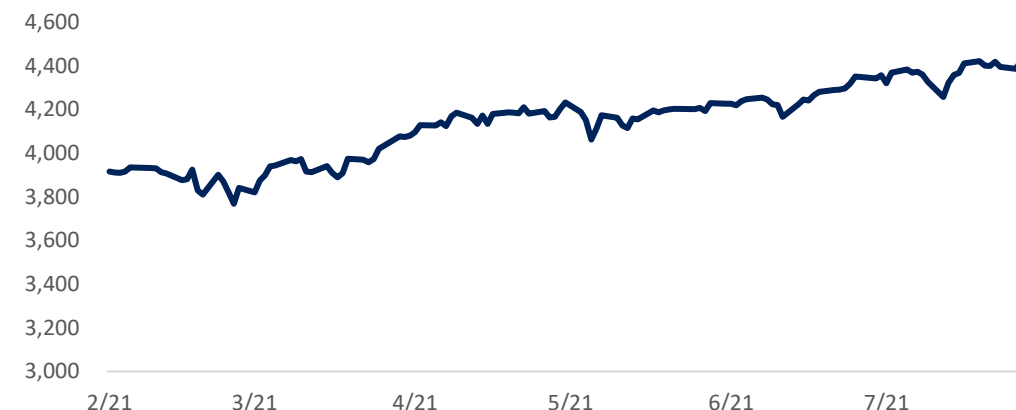
VN-Index kiểm tra 1350 điểm



	6/8	% Sáng 6/8	5/8	% Ngày 5/8	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,345.55	0.81%	4.02%	-0.68%
S&P 500			4,429.10	0.60%	0.23%	1.97%
S&P500 Futures	4,418.50	-0.07%	4,421.60	0.61%	0.66%	1.58%
Shanghai			3,466.55	-0.31%	1.61%	-1.80%
Euro Stoxx			4,161.08	0.39%	1.08%	2.68%

Tin vĩ mô	PTKT
- Đơn xin trợ cấp lần đầu tại Hoa Kỳ giảm xuống 385 nghìn trong tuần kết thúc hôm 31/7, từ mức 399 nghìn trong tuần liền trước. - Thâm hụt cán cân thương mại Hoa Kỳ ước đạt 75.7 tỷ USD trong tháng 6, sau khi đạt 71.0 tỷ USD trong tháng 5. Nhập khẩu tăng 2.1% MoM lên 283.4 tỷ USD. Xuất khẩu tăng 0.6% MoM lên 207.7 tỷ USD.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4400
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

S&P 500 6 tháng gần nhất



Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite Index 6 tháng gần nhất

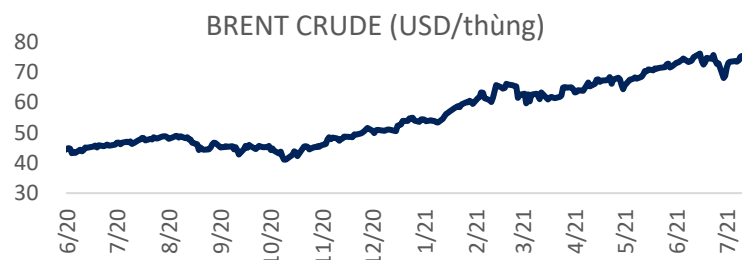


Nguồn: Bloomberg, BSC

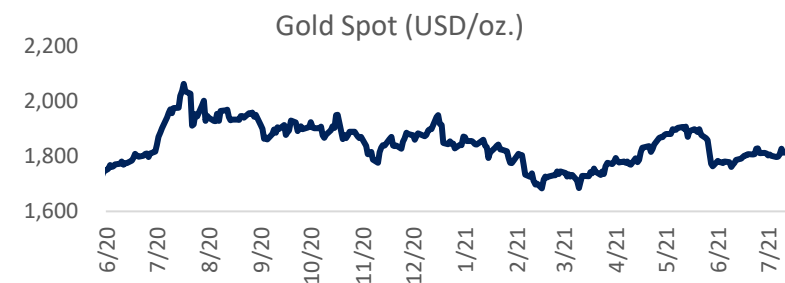
Hầu hết hàng hóa đều tăng

Mặt hàng	Đơn vị	6/8	% Sáng 6/8	5/8	% 5/8	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	69.06	-0.04%	69.09	1.38%	-6.61%	-3.41%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	71.24	-0.07%	71.29	1.29%	-5.53%	-1.81%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	229.85	0.20%	229.40	1.96%	-1.55%	0.05	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,802.03	-0.13%	1804.41	-0.40%	-0.67%	-0.09%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.13	-0.12%	25.16	-0.88%	-1.43%	-3.88%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,324.25	-0.32%	1328.50	0.00%	-1.85%	-0.23%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.	711.00	-0.25%	712.75	0.00%	1.03%	14.26%	AFX	
MILK	USD/cwt.			16.45	0.30%	0.55%	-4.14%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg.	216.50	0.00%	216.50	0.56%	-0.37%	-2.21%	DPR, PHR, HAG, HNG	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			18.62	3.85%	1.75%	4.20%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			176.90	0.71%	-9.97%	19.45%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9491.50	0.27%	-3.38%	1.93%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	5,363.00	-1.25%	5431.00	1.34%	-6.44%	0.43%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			2588.00	0.84%	-0.14%	2.29%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	882.00	-2.70%	906.50	-2.79%	-6.17%	-18.41%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			147.25	2.19%	2.76%	19.42%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

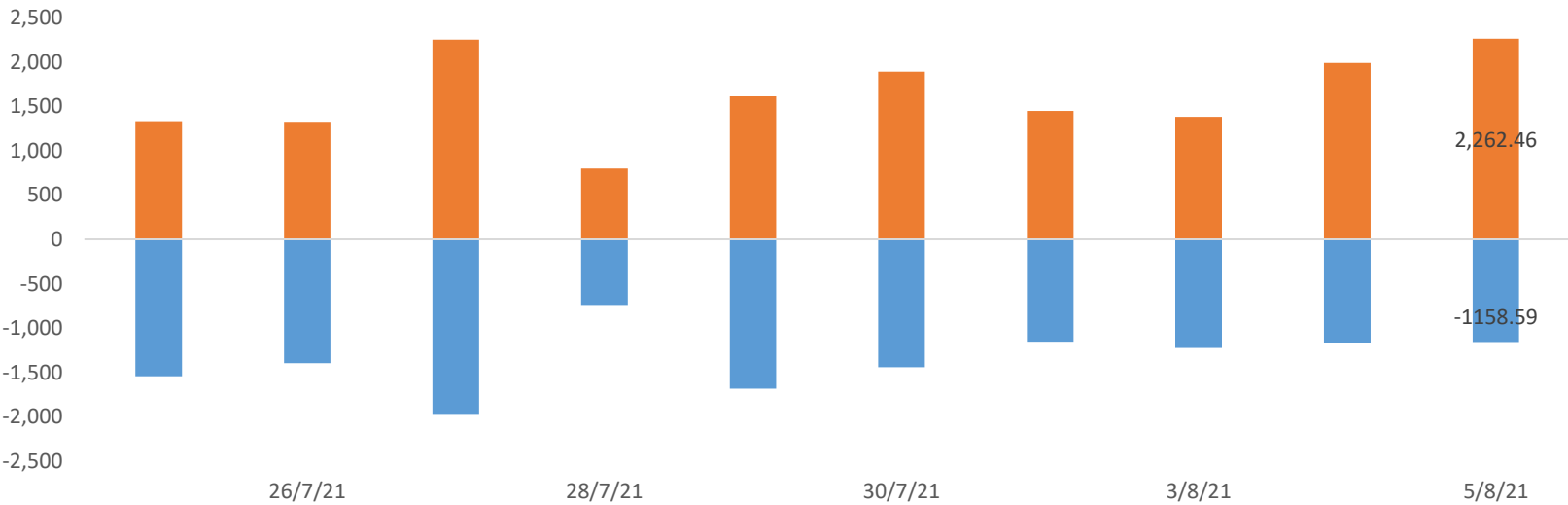
ETF Fubon giảm quy mô phiên thứ 2

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	552.9	19.8	0	0.4%	0.0	1.0	10.7	10.8	ETF Fubon giảm quy mô. Các ETFs khác có trạng thái cân bằng. -1.6 Khối ngoại mua ròng tại nhiều nước khu vực, ngoại trừ Malaysia và Thailand.
FTSE	438.2	43.6	0	-0.6%	0.0	0.0	-1.6	-36.2	
iShare	474.2	33.0	0	0.8%	0.0	0.0	6.5	28.4	
E1VFN30	442.2	1.1	0.0	-0.3%	0.0	5.8	7.5	14.4	
FUEVFN30	600.8	1.1	0.0	0.5%	0.0	1.9	7.0	168.4	
FUBON FTSE	559.4	0.6	-3.5	-1.0%	-2.1	-4.1	162.2	168.4	
FUESSVFL	118.3	0.9	0.0	3.4%	0.0	0.0	0.9	-2.2	
FUESSVN30	3.5	0.8	0.0	4.6%	0.0	0.0	0.0	-0.8	
FUEMAVN30	26.6	0.7	0.0	0.8%	0.0	0.0	0.4	2.2	
VN100	4.2	0.8	0.0	1.0%	0.0	0.0	0.0	0.1	
KIM	184.6	18.8	0.0	0.0	0.0	0.0	7.4	-7.4	
PREMIA	28.7	12.8	0	-0.1%	0.0	0.0	0.2	-0.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	49.28	98.83	98.83
ASEAN4*	-121.60	-37.31	-362.10
Ấn Độ	467.42	549.85	549.85
Đài Loan	503.95	2588.00	2588.00
Hàn Quốc	99.33	1715.48	1715.48
Nhật Bản		29.17	-3387.80
Trung Quốc			-362.74

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-1.43
Thái Lan	2.33
Singapores	-1.43
Phillippines	9.72
Malaysia	10.53



Nguồn: Fiinpro, BSC

Kiểm tra ngưỡng 1350 điểm

Tin vĩ mô

- Theo Thông báo số 209/TB-VPCP của Văn Phòng Chính phủ, Thường trực Chính phủ và các cơ quan tham dự cuộc họp về một số giải pháp miễn, giảm thuế nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19, cơ bản nhất trí với các giải pháp của Bộ Tài chính.
- Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư 11/2021/TT-NHNN, thay thế Thông tư 02/2013/TT-NHNN về phân loại tài sản có và trích lập dự phòng rủi ro, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Bảy tháng đầu 2021, tổng thu ngân sách đạt do Tổng cục Thuế quản lý đạt 763.805 tỷ đồng, hoàn thành 68,4% so với dự toán cả năm và tăng 13,1% so với cùng kỳ 2020. Thu thuế khối ngân hàng thương mại tăng 72.9%, khối bất động sản tăng 61.7%, khối chứng khoán tăng 247% so với cùng kỳ 2020. Tổng số tiền thuế bị nợ ước trên 116,8 nghìn tỷ đồng, tăng gần 23% so với thời điểm cuối năm 2020

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1350
Hỗ trợ	1280



Nguồn: FireAnt, BSC

HBC

14.1

Tập đoàn Xây dựng
Hòa Bình

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Bsc Khuyến nghị
kỹ thuật

Khả quan

Kháng cự 15

Hỗ trợ 12.3

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 17

Upside 21%

HPG

48.8

Chứng khoán
Sacombank

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Bsc Khuyến nghị
kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 52

Hỗ trợ 44

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 56

Upside 17%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 11049.1 tỷ đồng , tăng trưởng -36.43 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 73.51 tỷ đồng , tăng trưởng -74.81 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 21.59 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt -3.68 %

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận

Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 0.48 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 4.16 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 1.81 % . ROE trung bình 3 năm của công ty là 22.11 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 6.76 % . Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 8.72 % .

Định giá

BSC khuyến nghị **MUA** cổ phiếu HPG trong năm 2021 với giá mục tiêu **58,200 VNĐ/CP** (+22.6% so với giá đóng cửa ngày 4/8/2021) dựa trên 2 phương pháp P/E (P/E mục tiêu = 10x) và EV/EBITDA (EV/EBITDA mục tiêu = 7x). Dựa trên dự báo của BSC cho năm 2021, giá hiện tại của HPG tương ứng với P/E fw = 7.7x và EV/EBITDA = 6x.

Dự báo kết quả kinh doanh

BSC đánh giá nếu tình hình dịch bệnh tiếp tục như hiện tại, kết hợp với mùa mưa sẽ khiến sản lượng tiêu thụ nội địa trong Q3/2021 có xu hướng chậm lại. Tuy nhiên, nhu cầu sắt thép (đặc biệt là tôn mạ) xuất khẩu tiếp tục tốt, sẽ hỗ trợ tiêu thụ nhóm thép dẹt.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

BSC i-Bond

BSC
Fortune

BSC
Invest

BSC
iBROKER

- ACV: Quý 2/2021 ghi nhận doanh thu 1.572 tỷ đồng, tăng 56%. Lãi sau thuế đạt 507 tỷ đồng, công ty mẹ là 510 tỷ đồng, cải thiện so với khoản lỗ hơn 320 tỷ cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 6 tháng, doanh thu thuần của ACV giảm 25% xuống 3.476 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế tăng 11% lên 1.685 tỷ đồng, hoàn thành 71% kế hoạch cả năm. Lãi sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ đạt gần 1.372 tỷ đồng, tăng 12%.
- HSG: Đã thông qua việc phát hành 4,4 triệu cổ phiếu ESOP với giá 10.000 đồng cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong tháng 8/2021. Số cổ phiếu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 12 tháng.
- SJS: Quý II/2021, SJS ghi nhận doanh thu đạt 180,6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 20,1 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 284,3% và 34,5% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2021, SJS ghi nhận doanh thu đạt 339,8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 48,1 tỷ đồng, lần lượt tăng 286,5% và 136,3% so với 6 tháng đầu năm 2020.
- GEX: Đã phê duyệt phương án góp vốn vào công ty con là Hạ tầng Gelex thông qua việc mua gần 343 triệu cổ phần trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tới đây của Hạ tầng Gelex. Giá chào bán là 10.000 đồng/cp, tương đương tổng giá trị vốn góp là 3.429 tỷ đồng. Tuy nhiên, hơn 3.324 tỷ đồng vốn góp được thực hiện bằng hình thức chuyển giao hơn 138 triệu cổ phiếu của Viglacera (VGC), tương ứng 30,98% vốn sang cho Gelex Hạ tầng. Phần vốn góp còn lại sẽ được tập đoàn thanh toán bằng tiền từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- CMX: Đã thông qua chủ trương mua 18,09 triệu cổ phần của CTCP Camimex Foods, với giá 10.000 đồng/cổ phần.
- GMD: Ngày 13/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 16/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 16/9/2021.
- CVT: Đã thông qua việc phát hành 7 triệu trái phiếu riêng lẻ, mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu, tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá là 700 tỷ đồng. Trái phiếu là loại không chuyển đổi, có đảm bảo bằng tài sản, kỳ hạn 1-5 năm, lãi suất cố định 10,5%/năm. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý III/2021.
- VCG: Đã thông qua việc góp vốn 30 tỷ đồng thành lập Công ty TNHH Bê tông nhựa Vinaconex – Tấn Lộc.
- PMC: Ngày 4/8, HĐQT đã có nghị quyết thống nhất việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%. Chi tiết sẽ được thông báo sau.
- SHB: Căn cứ đơn từ nhiệm vì lý do sức khỏe của ông Nguyễn Văn Lê, tại cuộc họp HĐQT thường kỳ ngày 26/7/2021, HĐQT SHB đã đồng ý đề xuất xin từ nhiệm chức danh Tổng giám đốc của Ông Nguyễn Văn Lê từ ngày 4/8/2021.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

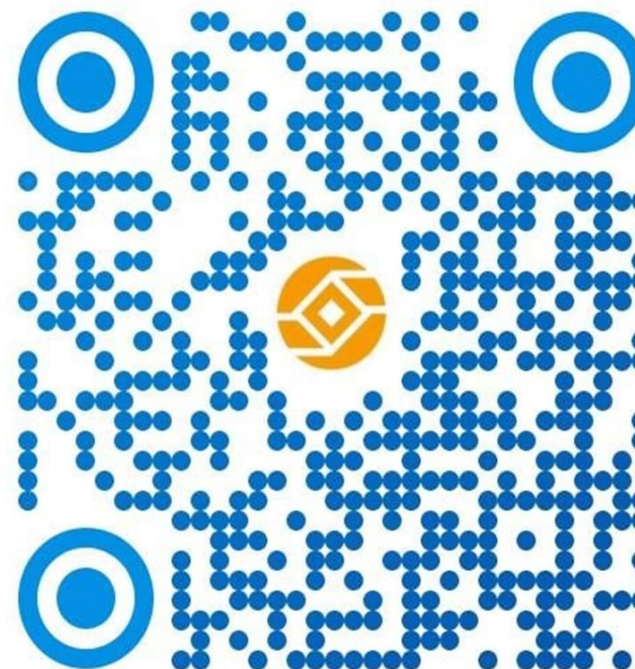
Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)